

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục Phổ thông;
- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
- Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
- Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;
- Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam chỉ thị về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;
- Công văn số 2050/SGDĐT-GDTrH, ngày 15/8/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025;
- Công văn số 2180/SGDĐT- CTCTHSSV ngày 29/8/2024 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học năm học 2024-2025.

II. ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Trong những năm qua, đất nước ta có sự chuyển biến mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, giáo dục. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII mở ra định hướng mới cho đất nước trên tất cả các lĩnh vực trong đó có Giáo dục-Đào tạo.

- Cùng với cả nước, tỉnh Quảng Nam cũng đã có nhiều thành tựu nổi bật trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII. Sự phát triển về kinh tế đã tạo tiền đề cho đời sống xã hội, văn hóa tinh thần, dân trí của nhân dân không ngừng được nâng cao. Nhận thức của nhân dân về đổi mới giáo dục đã thay đổi theo hướng tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa trong những năm tiếp theo.

- Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam đã thực hiện tốt Nghị quyết số 29/NQ-TW Hội nghị Trung ương 8 khóa XI ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về đổi mới chương trình, sách giáo khoa; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; qua đó đã tạo được động lực để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đổi mới trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh nhà.

- Địa phương Hội An, Quảng Nam giàu truyền thống hiếu học, khoa bảng. Phụ huynh học sinh có sự quan tâm rất lớn đến việc học tập của con em mình, có nhiều đóng góp, ủng hộ cho nhà trường trong việc dạy học.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể trong sự nghiệp đổi mới giáo dục.

- Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin tạo điều kiện thuận lợi cho việc đa dạng hóa các hình thức dạy học, nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong giáo dục.

1.2. Thách thức

- Sự tác động của các yếu tố phát triển của xã hội đến môi trường giáo dục của nhà trường;

- Vấn đề tự chủ của nhà trường còn nhiều bất cập, nhất là về đội ngũ và tài chính.

- Mức sống tại địa phương hiện nay cao, đời sống của giáo viên gặp khó khăn với nguồn thu nhập chỉ từ lương. Vì thế, giáo viên chưa thể toàn tâm đầu tư thời gian cho giảng dạy.

- Việc phấn đấu học tập của nhiều học sinh có năng lực để vào các trường Đại học uy tín nhưng khi ra trường gặp khó khăn trong xin việc đúng ngành nên

cũng ảnh hưởng đến tâm lý học sinh, cha mẹ học sinh. Một phần khá lớn học sinh với tâm lý là chỉ học cho xong tốt nghiệp THPT để đi học nghề, kiếm việc làm, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả mũi nhọn của nhà trường.

- Giải quyết việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp sẽ tạo những áp lực cho công tác đào tạo của nhà trường;

- Năm thứ ba tiếp cận và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, trong khi các em học sinh hiện tại lại học chương trình giáo dục phổ thông cũ ở cấp dưới nên gặp không ít các trở lực từ chính trong đội ngũ, dư luận xã hội...

2. Môi trường bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Hội đồng giáo dục nhà trường đoàn kết, luôn đề cao tính tự giác, trách nhiệm đối với cơ quan, đơn vị nơi mình công tác, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín đối với cộng đồng, xã hội.

- Tập thể Ban lãnh đạo trẻ hóa, có tầm nhìn chiến lược, luôn chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, làm việc khoa học, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn, được đào tạo chính quy, có khả năng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý.

- Đội ngũ CB-GV-NV nhiệt tình, năng động trong công việc, ổn định trong đội ngũ.

- Tổng số CB-GV-NV: 62

Trong đó: CBQL: 03 (01 HT, 02 PHT).

Giáo viên: 53 (Biên chế: 53 ; hợp đồng dài hạn: 0)

Nhân viên: 06 (Biên chế: 3; Hợp đồng: 03).

- Đảng viên: 30.(CBQL-GV-NV: 27; HS: 03)

- Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ: 0; thạc sĩ: 6; đại học: 51; cao đẳng: 01; Trung cấp: 02; chưa đào tạo: 02.

- Trình độ chính trị: Cao cấp: 1; Trung cấp: 05.

- Số lượng GV đạt chuẩn và trên chuẩn: 53 (Tỷ lệ: 100%).

2.2. Điểm yếu

- Cơ sở vật chất xuống cấp, thiếu nhiều hạng mục công trình phục vụ cho hoạt động dạy học, giáo dục, đầy phòng học xuống cấp trầm trọng, khu hiệu bộ chật hẹp.

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện game,...

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa được đầu tư đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy học theo phương pháp mới: phòng bộ môn thiếu thiết bị hoặc có thì thiết bị quá cũ, khi làm thí nghiệm cho kết quả không chính xác; chưa có sân bãi để học Thể dục, chưa có Hội trường lớn, nhà đa năng.

III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo Kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục An toàn giao thông, Bảo vệ môi trường, Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, phần đầu mỗi học kỳ sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề của các tháng trong học kỳ.

Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa đối tượng; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề (Giáo dục địa phương), chuyên đề, dạy học trải nghiệm, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 10, 11 và 12, tổ chức Câu lạc bộ, sân chơi khác cho học sinh... .

Hàng tháng duy trì thực hiện họp hội đồng giáo dục, sinh hoạt tổ chuyên môn nhằm trao đổi, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện khác để thực hiện đảm bảo mục tiêu nhiệm vụ năm học 2024-2025.

IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thực hiện Chương trình hành động của ngành Giáo dục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII về phát triển GDĐT giai đoạn 2020-2025. Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học. Đây là năm học triển khai đồng bộ chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018 đối với lớp 10, lớp 11 và 12.

- Phát huy những kết quả đạt được, quyết tâm khắc phục những hạn chế, tồn tại ở năm học trước, nhà trường tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu đề ra, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2024-2025 với chủ đề ***“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”***.

- Đảm bảo tổ chức các Môn học, các Hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục cấp THPT;

- Chuẩn bị các điều kiện để hướng dẫn học sinh tham gia và đạt kết quả cao trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo chương trình GDPT 2018.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

- Đội ngũ CB-GV vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt trong giao tiếp, tâm huyết với nghề, gắn bó ngôi trường mình đang công tác và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

- Từng bước xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

- Giữ vững thương hiệu, uy tín của nhà trường; đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục; xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch giáo dục; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh

- Tăng cường công tác giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng mềm; giáo dục bảo vệ môi trường; hạn chế tối đa vi phạm Luật giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội.

- Duy trì số lượng: > 99%

- Tỷ lệ học sinh đạt trung bình trở lên về học lực trên 98%, hạn chế tối đa học sinh lưu ban, đỗ ĐH nguyện vọng 1 trên 70%; Hạnh kiểm Khá, Tốt trên 98%, không có học sinh vi phạm vi phạm pháp luật.

- Duy trì mức điểm bài thi tốt nghiệp nằm trong top 10 của tỉnh; tỉ lệ tốt nghiệp THPT trên bình quân mặt bằng của tỉnh.

- Phần đầu đạt trên 70% số giải học sinh giỏi lớp 12 (tỉ lệ xếp giải của tỉnh 60%).

- Thi sáng tạo khoa học kỹ thuật: tham gia cấp tỉnh ít nhất một sản phẩm;

- Tham gia đầy đủ các hội thi do nhà trường và cấp trên tổ chức.

2.2. Đối với giáo viên

- CB, GV, NV thực hiện tốt Nội quy nhà trường và Quy chế chuyên môn; tích cực UDCNTT trong dạy học và giáo dục, tham gia đầy đủ các sinh hoạt chuyên môn;

- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có 20% giáo viên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và không có giáo viên được xếp loại hoàn thành và không hoàn thành nhiệm vụ;

- Dự giờ 04 tiết/HK, đối với giáo viên có thời gian công tác dưới 5 năm: 06 tiết/HK; Thảo giảng, hội giảng: 01 tiết/ học kỳ/1GV;
- Thi giáo viên giỏi cấp trường: trên 06 giáo viên;
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh ít nhất 02 giáo viên;
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên tổ chức.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; xây dựng ngân hàng đề kiểm tra; thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá, kiểm tra nội bộ và các hoạt động chuyên môn khác như: dạy học theo chủ đề (Giáo dục địa phương), chuyên đề, dạy học trải nghiệm, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 10, 11 và 12.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 2 lần/môn/nhóm/HK;
- Tổ trưởng kiểm tra hồ sơ giáo viên ít nhất 1 lần/giáo viên/học kì;
- Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo: 30- 40% GV.

2.4. Đối với tổ văn phòng

- Thực hiện đảm bảo và đầy đủ chức năng tham mưu trong công tác hỗ trợ nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học trong nhà trường;
- Thực hiện có hiệu quả chức năng phục vụ để các hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả cao.

2.4. Đối với đoàn thể và tổ chức khác

2.4.1. Đối với Công đoàn trường

- Thực hiện đảm bảo chức năng bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của viên chức và người lao động; vận động đoàn viên, người lao động thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của nhà trường; vận động đội ngũ tham gia đầy đủ các cuộc vận động, thi đua của ngành và địa phương.

- Công đoàn trường phân đấu xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.4.2. Đối với Đoàn thanh niên

- Đại diện, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi.

- Tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục, rèn luyện đoàn viên, thanh thiếu nhi nhằm góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên trong học sinh.
- Đoàn trường xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2.5. Đối với tập thể nhà trường

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Đảm bảo dân chủ, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm trong triển khai và thực hiện nhiệm vụ của nhà trường;

- Phấn đấu giữ trường đạt top 15 các trường THPT trên địa bàn tỉnh về hiệu quả đào tạo, đỗ tốt nghiệp THPT 100%; điểm bình quân thi tốt nghiệp trong top 10 của tỉnh; tăng cường nâng cao chất lượng mũi nhọn, phấn đấu đạt tỉ lệ từ 70% số lượng học sinh tham gia dự thi HSG lớp 12 đạt giải.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính; khai thác có hiệu quả học liệu điện tử để phục vụ công tác giảng dạy.

- Nhà trường kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn ít nhất 1 lần /năm học;

- Nhà trường kiểm tra hồ sơ giáo viên ít nhất 2 lần/năm học;

- Đầu tư cảnh quan nhà trường; cải tạo khu giáo dục thể chất phục vụ hoạt động giáo dục Thể chất - Quốc phòng an ninh.

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Nhà trường: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

1.1. Cơ sở vật chất:

| TT | Nội dung | Số lượng | Ghi chú |
|----|----------------------------|----------|-----------------------------------|
| 1 | Phòng học | 14 | 15 Ti vi |
| 2 | Phòng Thí nghiệm thực hành | 3 | Vật lí, Hóa học, Sinh học |
| 3 | Phòng giảng dạy Tin học | 1 | 40 máy vi tính kết nối Internet |
| 4 | Thư viện | 1 | |
| 5 | Phòng Tổ bộ môn | 0 | |
| 6 | Phòng làm việc lãnh đạo | 3 | 01 HT, 02 PHT |
| 7 | Khu Hành chính-Hiệu bộ | 1 | Đoàn TN |
| | | 1 | Kế toán |
| | | 1 | Văn thư-Thủ quỹ |
| | | 1 | Y tế - Tư vấn tâm lí |
| | | 0 | Phòng truyền thống |
| | | 1 | Hội đồng sư phạm |
| 8 | Khu giáo dục thể chất | 1 | Chưa được đầu tư nên chưa sử dụng |
| 9 | Nhà để xe | 2 | |
| 10 | Khu vệ sinh | 3 | |

1.2. Đội ngũ:

1.2.1. Cán bộ quản lý

- 03, trong đó: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

1.2.2. Tổ chuyên môn

- Có 04 tổ chuyên môn gồm: Toán – Tin; Lý – Hoá – Sinh- Công nghệ – Âm nhạc – Mỹ thuật; Ngữ văn – Tiếng Anh; Lịch sử – Địa lý- GDKT-PL- TD-QPAN.

1.2.3. Giáo viên

| TT | Bộ môn-Lĩnh vực | Tổng số | Số lượng | | | | Ghi chú |
|-------------|--------------------|-----------|----------|-------------|-----------|--------------|---------|
| | | | Trên ĐH | | ĐH | | |
| | | | SL | TL (%) | SL | TL (%) | |
| 1 | Toán | 9 | 1 | 11,11 | 8 | 88,89 | |
| 2 | Vật lí | 4 | 0 | 0 | 4 | 100 | |
| 3 | Hóa học | 4 | 1 | 25 | 3 | 75 | |
| 4 | Sinh học | 3 | 0 | 0 | 3 | 100 | |
| 5 | Tin học | 2 | 0 | 0 | 2 | 100 | |
| 6 | Ngữ văn | 8 | 1 | 12,5 | 7 | 87,5 | |
| 7 | Lịch sử | 4 | 1 | 25 | 3 | 75 | |
| 8 | Địa lí | 3 | 0 | 0 | 3 | 100 | |
| 9 | Thể dục-Quốc phòng | 6 | 0 | 0 | 3 | 100 | |
| 10 | Tiếng Anh | 6 | 1 | 16,67 | 5 | 83,33 | |
| 11 | GDKT-PL | 2 | 0 | 0 | 2 | 100 | |
| 12 | Âm nhạc | 1 | 0 | 0 | 1 | 100 | |
| 13 | Mỹ thuật | 1 | 0 | 0 | 1 | 100 | |
| 14 | Công nghệ | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | |
| Tổng | | 53 | 5 | 9,43 | 48 | 90,57 | |

1.2.4. Nhân viên

Có 06 nhân viên: Trong đó 03 biên chế (Kế toán, Văn thư và Thiết bị); 03 hợp đồng theo ND111 (02 bảo vệ và 01 phục vụ).

1.3. Thiết bị dạy học, học liệu:

- Nhà trường có khu thí nghiệm – thực hành và nhân viên phụ trách thiết bị; đã đưa vào sử dụng các thiết bị dạy học, học liệu đã được mua sắm, đồng thời triển khai mua sắm các thiết bị dạy học tối thiểu theo nguồn kinh phí đã phân bổ đúng quy định. Tuy nhiên kinh phí hạn hẹp không thể trang bị đầy đủ để đáp ứng tối đa nhu cầu dạy và học của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo hiệu quả, chất lượng

2.1. Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn (đối với THPT), tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

Nhà trường thực hiện cho học sinh lựa chọn tổ hợp môn học theo Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022).

- **Đối với lớp 10 (379 hs) được xếp vào 09 lớp với 06 tổ hợp môn học, cụ thể:**
 - + Có 01 lớp - 41 học sinh học các môn Tự chọn: Lý, Hoá, Sinh, Tin học;
 - + Có 01 lớp - 42 học sinh học các môn Tự chọn: Lý, Hoá, sinh, Mĩ thuật;
 - + Có 02 lớp - 82 học sinh học các môn Tự chọn: Lý, hóa,sinh, Công nghệ công nghiệp;
 - + Có 01 lớp - 44 học sinh học các môn Tự chọn: Địa lí, GDKT-PL, Mỹ thuật, Công nghệ trồng trọt.
 - + Có 03 lớp - 132 học sinh học các môn Tự chọn: Địa lí, GDKT-PL, Âm nhạc, Công nghệ trồng trọt.
 - + Có 01 lớp - 38 học sinh học các môn Tự chọn: Địa lí, GDKT-PL, Tin học, Công nghệ trồng trọt.
- **Đối với lớp 11 (331hs) được xếp vào 08 lớp với 04 tổ hợp môn học, cụ thể:**
 - + Có 03 lớp - 132 học sinh học các môn Tự chọn: Lý, Hoá, Sinh, Tin học;
 - + Có 01 lớp - 38 học sinh học các môn Tự chọn: Lý, Địa lí, Tin, Công nghệ chăn nuôi;
 - + Có 01 lớp - 40 học sinh học các môn Tự chọn: Hóa học, Địa, Tin, Công nghệ chăn nuôi;
 - + Có 03 lớp - 121 học sinh học các môn Tự chọn: Địa lí, GDKT-PL, Tin học, Công nghệ chăn nuôi.
- **Đối với lớp 12 (391 hs) được xếp vào 10 lớp với 03 tổ hợp môn học, cụ thể:**
 - + Có 01 lớp - 41 học sinh học các môn Tự chọn: Lý, Hoá, Sinh, Tin học;
 - + Có 03 lớp – 119 học sinh học các môn Tự chọn: Lý, Hoá, sinh, Công nghệ Lâm nghiệp- thủy sản;
 - + Có 06 lớp - 231 học sinh học các môn Tự chọn: Địa, GDKTPL, Tin học, Công nghệ Lâm nghiệp- thủy sản.
- Toàn trường:

| Khối | Số lớp | Tổng số HS | BQ học sinh/lớp | Ghi chú |
|--------------------|---------------|-------------------|------------------------|----------------|
| 10 | 09 | 379 | 42,1 | |
| 11 | 08 | 331 | 41,4 | |
| 12 | 10 | 391 | 39,1 | |
| Toàn trường | 27 | 1101 | 40,8 | |

So với cuối năm học 2023-2024, năm học 2024-2025 tăng 40 học sinh.

| | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|------|---------|------|---|------|---|------|---|------|---|------|---|------|---|------|---|------|---|
| 13 | Cg.N_TT | | | | | | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | |
| 14 | Cg.N_CN | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 15 | ĐỊA LÍ | | | | | | | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | | 2 | | 2 | 1 |
| 16 | GDKTPL | | | | | | | | | | | 2 | | 2 | | 2 | |
| 17 | | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 |
| TỔNG | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | |

c) Đối với lớp 12:

| STT | MÔN | Lớp 12/1 | | Lớp 12/2 | | Lớp 12/3 | | Lớp 12/4 | | Lớp 12/5 | | Lớp 12/6 | | Lớp 12/7 | | Lớp 12/8 | | Lớp 12/9 | | Lớp 12/10 | |
|------|---------|----------|----|----------|----|----------|----|----------|----|----------|----|----------|----|----------|----|----------|----|----------|----|-----------|----|
| | | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB | Chuẩn | CB |
| 1 | TOÁN | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 |
| 2 | VĂN | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | | | | 1 | | | | | | | | |
| 3 | ANH | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | 1 | 3 | | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 | 3 | 1 |
| 4 | SỬ | 1,5 | | 1,5 | | 1,5 | | 1,5 | | 1,5 | 1 | 1,5 | | 1,5 | 1 | 1,5 | | 1,5 | | 1,5 | |
| 5 | GDTC | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | |
| 6 | QPAN | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | |
| 7 | GDDP | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | | 1 | |
| 8 | HDTN | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | | 3 | |
| 9 | LÝ | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | | | | | | | | | | | | | |
| 10 | HÓA | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 1 | | | | | | | | | | | | |
| 11 | SINH | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | 1 | | | | | | | | | | | | |
| 12 | TIN | 2 | | | | | | | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | |
| 13 | Cg.N_TT | | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | |
| 14 | Cg.N_CN | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 15 | ĐỊA LÍ | | | | | | | | | 2 | 1 | 2 | | 2 | | 2 | 1 | 2 | 1 | 2 | 1 |
| 16 | GDKT PL | | | | | | | | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | | 2 | |
| 17 | | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 | 25,5 | 3 |
| TỔNG | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | | 28,5 | |

2.2.2. Việc dạy học các cụm chuyên đề

Bố trí dạy học theo thời khoá biểu chính khóa ở các cụm chuyên đề học tập như kế hoạch tổ, nhóm chuyên môn đã xây dựng ngay từ đầu năm học.

2.2.3. Việc dạy học môn Giáo dục địa phương

Bố trí giáo viên giảng dạy đứng lớp thực hiện như tiết học chính khóa và được phân bố trong thời khoa biểu mỗi tiết 1 tuần/1 lớp.

2.2.4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp đảm bảo đúng theo quy định, linh hoạt về cách thức tổ chức, dạng dạng về địa điểm, cụ thể:

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm của 3 khối lớp theo các chủ đề của năm học.

- Phân chia thời khoa biểu cụ thể một lớp trên 1 giáo viên (giảng dạy tại phòng học) hoặc 2 lớp trên 1 giáo viên (giảng dạy tại Hội trường), được thực hiện giảng dạy trái buổi với giảng dạy chính khóa.

- Thời gian giảng dạy được phân bố đều vào năm học, tùy theo từng chủ đề khác nhau có thể hoạt động trải nghiệm tập trung nhiều lớp trên 1 khối.

2.3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

2.3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy

Xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

- Đối với môn học bắt buộc, môn tổ hợp và cụm chuyên đề: phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch bài dạy trong đó chú ý bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

- Do điều kiện thiếu giáo viên cục bộ vào một số thời điểm nên bộ môn Sinh học và Công nghệ trồng trọt sẽ được bố trí linh hoạt để phù hợp với điều kiện nhà trường đảm bảo dạy đầy đủ chương trình trong năm học.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên, điều kiện của nhà trường và đúng hướng dẫn của Sở. Ưu tiên triển khai một số nội dung tập trung theo toàn khối và đa dạng địa điểm tổ chức,

Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: phân công giáo viên đảm nhận theo khối lớp hoặc các nội dung chủ đề phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

2.3.2. Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, xây dựng các chuyên đề nâng cao hiệu quả giáo dục

- Thực hiện quy trình xây dựng chuyên đề/ chủ đề dạy học theo Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014. Sử dụng kết quả quan sát, dự giờ tiết dạy chuyên đề làm nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Các tổ chuyên môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tham gia các hội thảo, tọa đàm, sinh hoạt Cụm chuyên môn trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại trường đảm bảo 02 lần/tháng và 01 chuyên đề/nhóm bộ môn/học kỳ.

2.3.3. Dự giờ để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm; tổ chức hội nghị chuyên môn cấp tổ, trường để nâng cao hiệu quả giáo dục, ...

Tổ chức đầy đủ các hội nghị cấp tổ đầu năm học, sơ kết cuối học kỳ 1 và tổng kết ở cuối học kỳ 2;

Tăng cường dự giờ để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học đặc biệt là giáo viên trẻ, giáo viên tập sự.

2.4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

2.4.1. Đánh giá thường xuyên

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần/môn học, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh:

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kỳ chọn 02 (hai) lần.

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (trong mỗi học kỳ như sau: Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx; môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx; môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kỳ khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập (ở học kỳ 2).

2.4.2. Đánh giá định kỳ

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá định kỳ; xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Đối với học sinh chuyển đổi môn học (nếu có) thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Đối với kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ: Kiểm tra tập trung các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, Lịch sử, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, Công nghệ, Tin học, GDKT-PL và kiểm tra không tập trung các môn còn lại.

2.5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

2.5.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Xây dựng kế hoạch triển khai bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12 đủ các môn và đảm bảo số lượng theo quy định ngày từ tháng 9/2024. Nhà trường hỗ trợ kinh phí để các bộ môn biên soạn tài liệu để tổ chức bồi dưỡng theo khung chương trình của Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng và tổ chức thi học sinh giỏi lớp 10 và 11 để chọn đội tuyển cho năm học 2025-2026.

- Thường xuyên kiểm tra, tháo gỡ những vướng mắc của giáo viên trong quá trình dạy bồi dưỡng.

2.5.2. Phụ đạo học sinh yếu

- Rà soát và xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu có nguy cơ hỏng tốt nghiệp để có kế hoạch phụ đạo ngay từ đầu năm học (chậm nhất đến 30/9/2024).

- Tăng cường vận động đội ngũ, các lực lượng bên ngoài nhà trường để đồng hành trong công tác phụ đạo học sinh yếu đạt hiệu quả.

2.5.3. Ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

- Khảo sát việc lựa chọn môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 đối với học sinh lớp 12 ngay từ đầu năm học để định hướng xây dựng kế hoạch ôn tập đối với các môn tự chọn; tổ chức dạy ôn tập đối với các môn Toán, Ngữ văn và hai môn lựa chọn ngay từ đầu năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra để đảm bảo học sinh được học các tiết ôn tập đúng theo chương trình được tổ chuyên môn thống nhất đề xuất, phê duyệt của lãnh đạo trường và phù hợp với năng lực của học sinh.

2.6. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

2.6.1. Đối với giáo viên

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (các môn Tiếng Anh, Hóa học và GDTC).

2.6.2. Đối với học sinh

- Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 và các kì thi, cuộc thi cấp tỉnh đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của cấp trên. Thực hiện thi thử tốt nghiệp 01 đến 02 lần trước tháng 06/2025.

- Tổ chức nghiêm túc kỳ thi, hội thi, cuộc thi cấp trường (HSG lớp 11; Văn học - Học văn, OTE, KHKT...) và chọn lựa đối tượng tham gia dự thi cấp tỉnh đảm bảo số lượng, chất lượng, công bằng và hiệu quả; tránh hình thức.

- Tổ chức Hội thi “Tài năng tiếng Anh”, “Rung chuông vàng”, “Tìm kiếm tài năng”, các cuộc thi về bảo vệ môi trường,

2.7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Tổ chức mua sắm theo đúng quy định để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tăng cường sử dụng bộ học liệu điện tử đã được trang bị, cài đặt để tổ chức giảng dạy cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

3.1. Đối với tổ chức Công đoàn

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ NGNLĐ gắn với thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/BCT về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Tập trung thực hiện tốt chức năng chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đội ngũ người lao động.

- Chủ động tham gia quản lý; phối hợp cùng chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, trường học; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, làm tốt chức năng giám sát phản biện của công đoàn; tham gia góp ý xây dựng và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến NLĐ và ngành Giáo dục.

- Đẩy mạnh việc tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động theo hướng thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành và phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác nữ công và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ; tiếp tục triển khai kế hoạch bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030.

- Đổi mới hoạt động Công đoàn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính công đoàn; công khai, minh bạch, tăng cường nguồn thu, thực hành tiết kiệm, bảo đảm kinh phí cho hoạt động công đoàn.

3.2. Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên

- Triển khai tuần sinh hoạt công dân, ngoại khóa : Mạng xã hội, văn hóa ứng xử trên mạng xã hội; ngoại khóa ATGT; diễn đàn: Xây dựng tình bạn đẹp – Nói không với bạo lực học đường; tuyên truyền Phòng chống HIV/AIDS.
- Triển khai phần mềm quản lý đoàn viên cho các Chi đoàn; phong trào học sinh 3 tốt.
- Tổ chức đối thoại giữa Ban lãnh đạo nhà trường với các chi đoàn.
- Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm 94 năm Ngày Thành lập Hội LHPN VN 20/10. Chào mừng ngày NGVN 20/11 ở các chi đoàn; phối hợp với nhóm TDQP tổ chức ngoại khóa thi đấu giao lưu thể thao, thi Hùng biện câu tình huống chuyện đạo đức và pháp luật dành cho học sinh THPT năm 2024 cấp trường; tổ chức cuộc thi Rung chuông vàng cho học sinh toàn trường.
- Tổ chức hoạt động Nâng cao tay nghề cho giáo viên trẻ.
- Tổ chức cuộc thi Giọng hát hay chủ đề: thầy cô, mái trường; cuộc thi viết về những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô, mái trường...
- Tổ chức đầy đủ các nội dung công tác Đoàn theo Chương trình công tác năm học 2024-2025. *(Có phụ lục kèm theo)*

4. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh

- Triển khai tuần sinh hoạt công dân trong ngày tựu trường. Học sinh nắm được nội quy nhà trường, các thông tư hướng dẫn theo quy định;
- Xây dựng và thực hành bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường: Nội quy đơn vị; Quy định về ứng xử, nề nếp kỷ luật đối với học sinh...;
- Triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. CB, GV, NV, HS tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;
- Giáo dục ý thức cho học sinh sử dụng internet, ứng xử trên không gian mạng nhất là mạng xã hội-facebook...;
- Điều tra, theo dõi, hỗ trợ giúp đỡ kịp thời học sinh có hoàn cảnh khó khăn ngay từ đầu năm học thông qua các tổ chức: Hội Khuyến học, Hội chữ thập đỏ trong nhà trường;
- Tổ chức lao động dọn vệ sinh chuẩn bị cho năm học mới và xuyên suốt năm học 2024-2025. Đảm bảo vệ sinh khuôn viên, phòng học luôn sạch sẽ, thoáng mát;
- Triển khai các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm, các hoạt động giáo dục truyền thống: 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 26/3, 30/4...
- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường, trong đó tập trung những nội dung chính sau: giáo dục tự nhận thức tức là tự mình nhìn nhận, tự đánh giá về bản thân; giáo dục kỹ năng xác định giá trị bản thân; kỹ năng kiểm

soát cảm xúc; kỹ năng ứng phó với căng thẳng nhất là căng thẳng trong học tập...; kỹ năng tìm kiếm sự hỗ trợ; kỹ năng thể hiện sự tự tin nhất là tự tin trước tập thể, dám đứng khi trình bày một vấn đề; kỹ năng giao tiếp; kỹ năng lắng nghe tích cực; kỹ năng thể hiện sự cảm thông; Kỹ năng thương lượng; kỹ năng giải quyết mâu thuẫn; kỹ năng hợp tác; kỹ năng tư duy phê phán; kỹ năng tư duy sáng tạo; kỹ năng ra quyết định; kỹ năng giải quyết vấn đề; kỹ năng đảm nhận trách nhiệm; kỹ năng đạt mục tiêu; kỹ năng quản lý thời gian; kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin có lợi và loại bỏ các thông tin có hại đối với bản thân.

5. Công tác tư vấn cho học sinh

5.1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.

Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác xã hội trong trường học.

5.2. Mục tiêu

- Nâng cao kiến thức và kỹ năng để người học tự giải quyết các khó khăn, căng thẳng, khủng hoảng tạm thời về tâm lý, phát huy tiềm năng, năng lực học tập của bản thân. Bảo vệ người học trước nguy cơ bị xâm hại, bị bạo lực, phòng tránh các tệ nạn xã hội, hạn chế tình trạng người học bỏ học, vi phạm pháp luật.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng của cha mẹ hoặc người giám hộ của người học trong việc hiểu, chia sẻ, đồng hành cùng người học. Hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong nhà trường nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác tư vấn, công tác xã hội trong trường học.

- Kết nối nguồn lực từ cộng đồng tham gia, phối hợp cùng các đơn vị trên địa bàn thúc đẩy hoạt động công tác xã hội trong trường học.

5.3. Nhiệm vụ, giải pháp cơ bản

- Thành lập Tổ tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong trường trên cơ sở phân công giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo các nội dung theo đúng hướng dẫn về vị trí việc làm tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT và các Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông và Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác xã hội trong trường học.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tư vấn, công tác xã hội, phân công người làm; thực hiện báo cáo theo quy định.

- Phát hiện các nguy cơ trong và ngoài cơ sở giáo dục có ảnh hưởng tiêu cực đến người học; phát hiện các vụ việc liên quan đến người học có hoàn cảnh đặc biệt, bị xâm hại, có hành vi bạo lực, bỏ học, vi phạm pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động phòng ngừa, hạn chế nguy cơ người học rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, bị xâm hại, bị bạo lực, bỏ học, vi phạm pháp luật.

- Thực hiện quy trình can thiệp, trợ giúp đối với người học có hoàn cảnh đặc biệt, bị xâm hại, bị bạo lực, bỏ học, vi phạm pháp luật.

- Phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương và các đơn vị cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng, thực hiện việc can thiệp, trợ giúp đối với người học cần can thiệp, trợ giúp khẩn cấp hoặc giáo viên, người học có nhu cầu can thiệp, hỗ trợ.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ phát triển, hòa nhập cộng đồng cho người học sau can thiệp hoặc người học, giáo viên, phụ huynh có nhu cầu hỗ trợ phát triển, hòa nhập cộng đồng.

- Hướng dẫn người học, cha mẹ hoặc người giám hộ của người học, giáo viên sử dụng các dịch vụ hỗ trợ từ cơ sở giáo dục, Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em theo số 111, Trung tâm công tác xã hội các cấp hoặc các đơn vị cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng.

- Tăng cường tổ chức tư vấn tâm lý cho học sinh, tổ chức giúp đỡ học sinh diện khuyết tật hòa nhập, học yếu kém, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có nguy cơ bỏ học.

- Thành lập Tổ tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong trường trên cơ sở phân công giáo viên, nhiệm viên kiêm nhiệm và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo các nội dung theo đúng hướng dẫn về vị trí việc làm tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT và các Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông và Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn công tác xã hội trong trường học.

6. Công tác GDQP-AN

- Tổ chức thực hiện đúng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng; phòng, chống khủng bố; GDQPAN năm học 2024-2025;

- Tổ chức thực hiện nghiêm Luật phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12/6/2013 của Quốc hội; Nghị định số 07/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ và các quy định của Ban Chỉ đạo PCKB Quốc gia; các văn bản hướng dẫn của các cấp;

- Tổ chức dạy học môn học GDQPAN theo đúng quy định, bảo đảm khoa học, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường và học sinh theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình môn GDQPAN cấp trung học phổ thông;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá môn học trên cơ sở định hướng phát triển năng lực học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho GV GDQPAN theo quy định tại Thông tư liên tịch số 53/2011/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BQP-BTC ngày

15/11/2011 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính và các quy định khác của Nhà nước;

- Thực hiện nghiêm công tác sử dụng, quản lý, bảo quản bảo dưỡng vũ khí, trang bị môn học GDQPAN; đặc biệt là súng tiểu liên AK hoán cải theo đúng quy định;

- Tăng cường tập huấn giáo viên, Hội thao, hội thi môn học GDQPAN; giáo viên phải thường xuyên cập nhật những nội dung mới, nội dung đã được tập huấn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học;

- Tổ chức Hội thi Kiến thức và kỹ năng Giáo dục quốc phòng - an ninh năm 2024 cấp trường, tham gia Hội thi cấp tỉnh đạt kết quả.

7. Xây dựng trường học hạnh phúc

7.1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT về Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

- Căn cứ Kế hoạch 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Xây dựng “Trường học hạnh phúc” trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, trong năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo.

7.2. Mục tiêu

- Tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, hướng tới sự chuẩn mực trong đạo đức lối sống, quan hệ ứng xử, tình cảm thái độ và cách thức làm việc theo phương châm “Gieo yêu thương gặt hạnh phúc”.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hài hòa, thân thiện, giàu lòng nhân ái, tôn vinh các giá trị nhân văn, hướng tới “Nền nếp kỉ cương, tình thương trách nhiệm”; bình đẳng, tôn trọng, sẻ chia, lấy hạnh phúc của thầy và trò làm mục tiêu, nền tảng để xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Kiện toàn, củng cố các giá trị cốt lõi về vật chất và tinh thần tại nhà trường để từ đó nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục, kết quả giáo dục, hiệu quả đào tạo; xác lập các giá trị văn hóa, truyền thống, thương hiệu nhà trường, đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh Quảng Nam và cả nước.

7.3. Nhiệm vụ, giải pháp cơ bản

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về mục tiêu, ý nghĩa của việc xây dựng “ Trường học hạnh phúc”;

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng “Trường học hạnh phúc”;

- Xây dựng bộ tiêu chí “Trường học hạnh phúc”;

- Xây dựng cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện;

- Xây dựng và thực hiện Quy chế phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể trong nhà trường trong việc xây dựng “Trường học hạnh phúc”;

- Tăng cường công tác thi đua, khen thưởng, kỉ luật.

8. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường

- Thực hiện đúng theo Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn Chế độ kế toán Hành chính, sự nghiệp; Quyết định số 3622/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh khóa X ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư nhà nước năm 2024; Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024; Quyết định số 2093/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được giao đúng nội dung, đúng chế độ, định mức tài chính hiện hành và thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; trong đó quản lý, sử dụng kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ đặc thù, không thường xuyên đúng mục đích, quyết toán kinh phí thực hiện đảm bảo từng nhiệm vụ được giao, kịp thời cân đối nguồn kinh phí nhằm giảm dự toán đối với nguồn kinh phí không có nhu cầu sử dụng đúng theo quy định;

- Thực hiện đảm bảo đúng các khoản thu theo Hướng dẫn tại Công văn số 2186/SGDĐT-KHTC, ngày 29/8/2024 của Sở GDĐT tỉnh, cụ thể:

+ Đối với học phí năm học 2024-2025: Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Trường hợp, Hội đồng nhân dân tỉnh có chủ trương hỗ trợ học phí bằng ngân sách tỉnh thì tổ chức thực hiện theo chủ trương - Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

+ Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền đóng học phí: Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ tiền đóng học phí theo đúng quy định tại Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và

chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

+ Đối với các khoản thu khác: Thực hiện đúng theo quy định hiện hành.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản đảm bảo đúng quy định.

- Phân công và giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản phù hợp để nâng cao hiệu suất của tài sản, công cụ, dụng cụ trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao, kiểm kê đánh giá việc sử dụng tài sản, tài chính quy định.

9. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định

- Triển khai thực hiện công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo đúng quy định tại Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD&ĐT và Quyết định số: 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 về việc Ban hành Quy định quản lý dạy thêm, học thêm (DTHT) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Công văn số 940/SGDDĐT-VP về việc Hướng dẫn thực hiện Quy định tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

- Xây dựng kế hoạch; tổ chức quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường; quản lý thu, chi; công khai quản lý thu, chi theo đúng quy định (nếu được phép tổ chức dạy).

10. Công tác kiểm tra nội bộ

- Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác kiểm tra nội bộ theo các văn bản hướng dẫn của các cấp và Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam;

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học; phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các thành viên của Ban theo đúng thành phần, đảm bảo căn cứ pháp lý theo yêu cầu của Công văn số 1619/SGDDĐT-TTr ngày 16/10/2017;

- Ban kiểm tra nội bộ trường học thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra;

- Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết đầy đủ, đúng thời gian về Thanh tra Sở.

11. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học

- Triển khai Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” qua các cuộc Họp Hội đồng sư phạm nhà trường, sơ kết, tổng kết tại đơn vị, đồng thời quán triệt việc thực hiện các tiêu chí lồng ghép trong kế hoạch của các tổ chức, đoàn thể, các tổ, nhóm chuyên môn; các tiết dạy giáo dục kinh tế pháp luật, giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm; các tiết sinh hoạt chủ nhiệm, cuộc họp giao ban giáo viên

chủ nhiệm. Thông qua hoạt động Đoàn và các buổi nói chuyện dưới cờ đầu tuần... Thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh. Đồng thời thống nhất về việc phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh trong việc giữ gìn ANTT, TTATGT, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống ma túy xâm nhập học đường... Tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/ 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và Kế hoạch số 857/KH-SGDĐT ngày 11/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Nam về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 trong đó 2 nội dung trọng tâm cần thực hiện: tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác PBGDPL cho cán bộ quản lý, giáo viên; tổ chức Hội thi Hùng biện câu tình huống chuyên đạo đức và pháp luật dành cho học sinh THPT năm 2024;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về An toàn giao thông cho học sinh năm 2024 thực hiện theo Công văn số 2174/SGDĐT-CTCTHSSV ngày 28/8/2024 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9 và tháng cao điểm an toàn giao thông cho học sinh đến trường; tổ chức Hội thi “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về An toàn giao thông, năm học 2024 – 2025” thực hiện Kế hoạch số 158/KH-SGDĐT ngày 18/1/2024 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về An toàn giao thông cho học sinh THCS, THPT trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong việc thực hiện các giải pháp đảm bảo trật tự ATGT đến các em học sinh về ý thức chấp hành tốt Luật Giao thông, về “Văn hóa giao thông”, “kỹ năng tham gia giao thông an toàn” khi tham gia giao thông;

- Cấp uỷ, chi bộ đảng trong nhà trường thường xuyên lãnh chỉ đạo công tác an toàn, an ninh trật tự trường học.

- Tăng cường giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học, trên không gian mạng;

- Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền giáo dục pháp luật trong học sinh;

- Tăng cường công tác phối hợp với công an thành phố, công an các xã phường Cẩm Châu, Cẩm An, Cửa Đại, Cẩm Thanh... trong việc xử lý, giáo dục học sinh nhất là những học sinh vi phạm về an toàn giao thông, học sinh vi phạm về an ninh trật tự ở địa phương mà các em đang cư trú ...;

- Đoàn trường phải là vai trò nòng cốt, tiên phong trong các lĩnh vực giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật cho học sinh nhất là trong thời điểm giáo dục có nhiều thay đổi trong công tác quản lý, công tác đánh giá, xếp loại học sinh;

- Tăng cường phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh; vận động cha, mẹ, người giám hộ hướng dẫn kỹ năng tham gia giao thông, nhắc nhở, giáo dục con em tự giác chấp hành quy tắc giao thông, có biện pháp quản lý và ký cam kết chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, không giao xe máy cho con điều khiển khi chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe phù hợp. Xử lý quyết liệt với những học sinh thường xuyên vi phạm;

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17/CT-TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục và các Thông tư, quy định của Bộ Y tế, Bộ GDĐT về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm. Bảo đảm môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn. Tăng cường công tác nước sạch và vệ sinh môi trường trong trường học, chú trọng việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; xây dựng, hướng dẫn sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trong trường học; bảo đảm đủ nước uống cho học sinh, nước sinh hoạt và điều kiện nhà vệ sinh trong trường học. Tổ chức tuyên truyền đến Hội đồng sư phạm, thành viên trong tổ bộ môn và học sinh toàn trường nhận thức về vai trò quan trọng của công tác y tế, công tác vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và phòng tránh đuối nước; phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

12. Xây dựng/sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập)

Phối hợp với Công đoàn trường sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập ngày từ đầu năm học 2024-2025.

13. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT

Xây dựng kế hoạch và báo cáo công khai đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT.

14. Công tác phòng chống tham nhũng (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ)

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả bằng nhiều hình thức như dạy lồng ghép vào bộ môn Giáo dục Kinh tế - Pháp luật, tuyên truyền dưới cờ, sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa về nội dung phòng, chống tham nhũng nhằm góp phần xây dựng đạo đức xã hội, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho cán bộ, viên chức, giáo viên, học sinh về phòng, chống tham nhũng, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

15. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Đề xuất các cấp tăng cường đầu tư về CSVC để đảm bảo các điều kiện để trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2029 khi trường kỷ niệm tròn 20 năm ngày thành lập.

16. Công tác phối hợp trong giáo dục

- Tăng cường các mối quan hệ với cha mẹ học sinh và các lực lượng ở địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giáo dục của nhà trường, cụ thể:

+ Xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục toàn diện học sinh;

+ Phối hợp với cơ quan như y tế để tuyên truyền giáo dục phòng chống dịch bệnh, giáo dục giới tính, SKSSVTN... trong nhà trường;

+ Tiếp tục triển khai kế hoạch phối hợp với lực lượng Công an để tuyên truyền, giáo dục pháp luật và giải quyết các trường hợp vi phạm về trật tự ATGT, bạo lực học đường....

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm để triển khai công tác phối hợp ngày một tốt hơn.

17. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục

- Tập trung xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đáp ứng được nhiệm vụ, mục tiêu và phù hợp với điều kiện của nhà trường; kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Sở GDĐT đúng thời gian quy định.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch để thực hiện xã hội hóa giáo dục theo điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương.

18. Công tác thi đua, khen thưởng

- Phối hợp với Công đoàn phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện nhà trường.

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh.

- Rà soát bổ sung tiêu chí để tổ chức đánh giá, xếp loại viên chức đúng quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Thành lập ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ năm học, trong đó Hiệu trưởng là trưởng ban, chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện kế hoạch nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn của năm học, có sơ kết tổng kết từng nội dung hoạt động.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ bộ môn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo học sinh giỏi, theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các môn chọn. Tham mưu kế hoạch tổ chức và tham gia các cuộc thi như: KHKT, học sinh giỏi, giáo viên giỏi.

1.3. Đối với Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động học sinh, CSVC:

- Trưởng ban chỉ đạo hoạt động xây dựng nhân cách học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về quản lý và sử dụng tài sản và thiết bị dạy học nhà trường.

- Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; chỉ đạo thực hiện đổi mới các quy trình hoạt động hành chính; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của nhân viên.

- Thường xuyên kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản nhà trường có báo cáo đánh giá và rút kinh nghiệm.

1.4. Đối với Công đoàn:

- Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên và nhân viên. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Làm công tác tư tưởng theo dõi động viên cán bộ, công chức khắc phục khó khăn, trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và hoàn thành tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường đề ra.

1.5. Đối với Đoàn trường:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ Tin học, câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ... Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hằng năm của trường.

- Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

1.6. Đối với Tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học...

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn. Khắc phục sự chênh lệch về kinh nghiệm và sức sáng tạo trong hai thế hệ giáo viên lớn tuổi và trẻ tuổi thông qua các buổi sinh hoạt tổ, thao giảng, tiết dạy tốt.

- Bám sát nhiệm vụ năm học và chủ đề năm học để thực triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và tình hình học sinh.

1.7. Đối với Tổ Văn phòng:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ;

- Phối hợp và tổ chức phân công cán bộ nhân viên; sử dụng các phương tiện, thiết bị cho khâu quản lý hồ sơ, sổ sách, sách giáo khoa hợp lý, khoa học;

- Kiểm tra đánh giá xếp loại, rút kinh nghiệm từng bộ phận kịp thời, chính xác, kịp tiến độ công việc chung của trường.

1.8. Giáo viên chủ nhiệm:

- Phát động phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh;

- Quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...

1.9. Giáo viên bộ môn:

- Đảm bảo triển khai đầy đủ, có hiệu quả các nội dung, hoạt động giáo dục của môn học, cấp học theo quy định;

- Phối hợp các bộ phận thực hiện các nhiệm vụ, nội dung công việc được các cấp, các tổ chức đoàn thể phân công.

1.10. Đối với nhân viên

- Thực hiện đầy đủ và có trách nhiệm đối với các nhiệm vụ được phân công;

- Thực hiện nghiêm giờ giấc, lễ lối, nề nếp làm việc;

- Phối hợp với các bộ phận khác trong nhà trường để thực hiện đảm bảo có hiệu quả các nhiệm vụ trong năm học.

2. Công tác phối hợp các bên liên quan

Nhà trường thường xuyên phối hợp với các tổ chức bên trong nhà trường và các tổ chức bên ngoài như chính quyền, công an các xã trong địa bàn tuyển sinh để triển khai đầy đủ các nhiệm vụ giáo dục đúng theo quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, điều chỉnh

Lãnh đạo nhà trường, các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng thường xuyên bám sát nội dung của kế hoạch giáo dục để triển khai thực hiện; tổ chức giám sát kết quả, hiệu quả từng nhiệm vụ để có phương án điều chỉnh nhằm đạt được mục tiêu năm học đã đề ra.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Các bộ phận trong nhà trường thực hiện việc báo cáo định kỳ, đột xuất về cấp trên đúng theo từng nhiệm vụ và quy định đảm bảo đúng, đầy đủ, kịp thời.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai lên website nhà trường những nội dung hoạt động và công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của trường THPT Trần Hưng Đạo. Đề nghị các bộ phận có liên quan triển khai xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo đúng theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về lãnh đạo trường để xem xét đề xuất bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh;
- Hội đồng trường;
- HT, các PHT;
- Công đoàn, Đoàn TN;
- TTCM, VP; TPCM;
- Niêm yết tại bảng tin;
- Công khai website;
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TRẦN HƯNG ĐẠO
NGUYỄN THỊ LAN

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TRẦN HƯNG ĐẠO
NGUYỄN QUANG

**HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2024-2025**

*(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số 34/KH-THPTTHĐ ngày 30/8/2024
của Trường THPT Trần Hưng Đạo)*

| Thời gian | TT | Nội dung hoạt động | Thành phần chủ trì và tham gia |
|------------------|-----------|--|---------------------------------------|
| 9/2024 | 1 | - Ổn định tổ chức, biên chế lớp. - Khai giảng năm học (ngày 5/9). | LĐ, Đoàn TN, GVCN |
| | 2 | - Hội đồng sư phạm triển khai nhiệm vụ năm học. | HĐSP |
| | 3 | - Hội tổ trưởng chuyên môn, tổ chuyên môn: + Triển khai công tác đầu năm. + Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn trong năm học + Thống nhất các loại hồ sơ quản lý tổ chuyên môn. + Sửa đổi, bổ sung quy chế chuyên môn, quy chế thi đua tổ chuyên môn. + Chọn đội tuyển học sinh giỏi khối 12. - Bồi dưỡng HS giỏi khối 12; dạy thêm học thêm, ôn tập TN 12 - Tổ chức Hội khỏe phù đông cấp Trường | Tổ chuyên môn, GVBM |
| | 4 | - Xây dựng kế hoạch dạy ôn tập thi TN, dạy thêm học thêm, dạy bồi dưỡng các đội tuyển HSG 12 - Chuẩn bị triển khai các cuộc thi cấp trường. | LĐ phụ trách |
| | 5 | - Hội nghị CBCCVC. | BTC HN |
| | 6 | - Tổ trưởng kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn (kế hoạch bài dạy, dạy bù, dạy thay, vào điểm, đánh giá học sinh...) | TTCM,NTCM, GVBM |
| | 7 | - GVCN điểm danh trên vnedu. | GVCN |
| | 8 | Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ | BGH |
| 10/2024 | 9 | - Hội tổ CM: + Hội tổ CM: Lập kế hoạch và triển sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học + Sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo nội dung đã qui định; + Thống nhất nội dung kiểm tra thường xuyên; giữa kì. + Kiểm tra việc thực hiện chương trình (tuần cuối của tháng 10); Kiểm tra hồ sơ | TTCM,NTCM, GVBM |

| Thời gian | TT | Nội dung hoạt động | Thành phần chủ trì và tham gia |
|-----------|----|--|--------------------------------------|
| | | giáo viên lần 1 + Tham gia học trò xứ Quảng | |
| | 10 | - Xây dựng kế hoạch thi KHKT và phát động cuộc thi cấp trường, kế hoạch tổ chức giải thể thao cấp trường, kế hoạch kiểm tra giữa kỳ 1. - Xây dựng kế hoạch tổ chức giải thể thao cấp trường - Lãnh đạo dự giờ giáo viên của tổ phụ trách. - Xây dựng kế hoạch chuẩn bị Hội giảng chào mừng 20/11. - Xây dựng kế hoạch thi GVG cấp trường - Hoàn thành hồ sơ học sinh khuyết tật | LĐ phụ trách; nhóm TD; Đoàn TN; TTCM |
| | 11 | - Bồi dưỡng các đội thể thao dự thi cấp tỉnh (theo kế hoạch) | - Nhóm TD |
| | 12 | - Kiểm tra nội bộ | Theo QĐ |
| | 13 | - Kiểm tra chất lượng dạy ôn tập TN lần 1 | LĐ, GVBM |
| | 14 | - GV vào điểm KTTX trên Vndu. -GVCN điểm danh trên vnedu. | GVBM,GVCN |
| | 15 | - Ra đề và tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I theo ma trận của Sở.(Theo lịch KH sở) | Theo QĐ |
| 11/2024 | 16 | - Hoàn thành cập nhật điểm giữa kỳ và một số điểm thường xuyên trên vn edu - Tổ trưởng kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn (kế hoạch bài dạy, dạy bù, dạy thay, vào điểm, đánh giá học sinh...) - Hội giảng " Chào mừng 20/11 ". - Các tổ CM hoàn thành sinh hoạt CM theo nghiên cứu bài học chủ đề 1. | Tổ chuyên môn; GVBM |
| | 17 | - Thi GVDG cấp trường (theo kế hoạch). | BTC,BGK,GVBM |
| | 18 | - Lãnh đạo kiểm tra hồ sơ giáo viên của tổ phụ trách. - Xây dựng kế hoạch thi OTE cấp trường (nếu có hướng dẫn của Sở) - Kiểm tra khảo sát chất lượng bồi dưỡng HSG 12 lần 1 và ôn tập TN lần 2. | LĐ phụ trách; GVBM; tổ tiếng anh |
| | 19 | - Sinh hoạt CLB Tiếng anh | Tổ Tiếng anh; CLB |
| | 20 | - Kiểm tra nội bộ | Theo QĐ |
| 12/2024 | 21 | - GV hoàn thành các cột điểm thường xuyên | Tổ chuyên môn; |

| Thời gian | TT | Nội dung hoạt động | Thành phần chủ trì và tham gia |
|------------------|-----------|---|---------------------------------------|
| | | và cập nhật và điểm danh trên vnedu. - Các tổ CM chuẩn bị chuyên đề 2 để SHCM theo NCBH - Kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 2 | GVBM; GVCN |
| | 22 | - Chấm chọn các dự án thi KHKT cấp trường. - Thi OTE cấp trường theo kế hoạch. | BTC,BGK |
| | 23 | - Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn HK 1 (LĐ kiểm tra hoặc phân công các tổ kiểm tra chéo); TTCM kiểm tra việc thực hiện chương trình | LĐ, TTCM |
| | 24 | - Ôn tập và KT cuối học kỳ I. - Kiểm tra cuối học kỳ I (theo kế hoạch). | LĐ; GVBM;VP |
| | 25 | - Khảo sát và cho học sinh 12 đăng ký môn thi tự chọn TN. | LĐ; GVCN K12 |
| 01/2025 | 26 | - Chấm trả bài và hoàn thành cập nhật điểm HK 1 trên vnedu. - Hoàn thành chương trình giảng dạy học kỳ I và tiến hành chương trình giảng dạy học kỳ II. - Phân công giáo viên phụ trách chuyên đề SHCM NCBH - Tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh | Tổ chuyên môn; GVBM |
| | 27 | - Phân công giảng dạy HK2 - Sơ kết học kỳ I . | LĐ; TTCM;GVBM |
| | 28 | - Chuẩn bị kế hoạch thi văn học-học văn cấp trường (nếu có CV hướng dẫn) - Kiểm tra chất lượng bồi dưỡng HSG 12 lần 2 | LĐ; Tổ Ngữ văn; GVBM dạy BDHSG |
| | 29 | - Hoạt động giáo dục: Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên địa phương (15-20/02/24) | Tổ SỬ-Địa-CD-KT-PL |
| | 30 | - Tham gia dự thi KHKT cấp tỉnh theo KH Sở (nếu có dự án) | -LĐ; GVBM hướng dẫn; Đoàn TN |
| 02/2025 | 31 | - Tham gia thi GV dạy giỏi cấp THPT môn Tiếng Anh, GDTC, Hóa học, Mỹ thuật - Tổ trưởng kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn (kế hoạch bài dạy, dạy bù, dạy thay, vào điểm, đánh giá học sinh, thực hiện chương trình...); Kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 3. | - Tổ trưởng; GVBM |

| Thời gian | TT | Nội dung hoạt động | Thành phần chủ trì và tham gia |
|------------------|-----------|---|---------------------------------------|
| | | - Tổ chức tiết dạy theo chuyên đề ở các tổ bộ môn. - Hoàn thành SHCMNCBH chuyên đề 2 - Các tổ nhóm rà soát chương trình và chuẩn bị cho thi giữa kỳ 2 | |
| | 32 | - Tiếp tục công tác kiểm tra nội bộ - LD dự giờ giáo viên của tổ phụ trách | Theo QĐ LD |
| | 33 | - Kiểm tra khảo sát chất lượng bồi dưỡng HSG 12 lần 3 và ôn tập TN lần 3. | LD; GVBM |
| | 34 | - Xây dựng KH kiểm tra giữa kỳ 2 | LD |
| | 35 | - Tổ chức sinh hoạt tập thể (rụng chuông vàng, hành trình khám phá..) bổ trợ kiến thức (29/01-03/02) | Tổ Sử-Địa-CD-KT-PL |
| | 36 | - Tổ trưởng kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn (kế hoạch bài dạy, dạy bù, dạy thay, vào điểm, đánh giá học sinh,...) | TTCM; GVBM |
| | 37 | - Kiểm tra giữa kỳ 2 theo KH | LD; TTCM;GVBM;VP |
| | 38 | - Dự thi HSG 12 cấp tỉnh | LD; GVBM; học sinh |
| 3/2025 | 39 | - Triển khai cuộc thi Văn học-Học văn cấp trường (nếu có hướng dẫn) - xây dựng KH tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Sách Việt Nam | LD; Tổ Ngữ văn; Thư viên |
| | 40 | - TTCM dự giờ giáo viên trong tổ - Sinh hoạt CM NCBH lựa chọn chuyên đề 3 | TTCM; GVBM |
| | 41 | - Sinh hoạt CLB Tiếng anh | - tổ Tiếng anh; CLB |
| | 42 | - Dạy học tăng tiết các môn không thi TN đối với khối 12 | -LD; GVBM |
| 04/2025 | 43 | - Phân công giáo viên phụ trách chuyên đề SHCM NCBH (chuyên đề 3) - Kiểm tra việc hiện chương trình - Họp tổ CM Các tổ, nhóm chuyên môn rà soát chương trình của các môn học, lập kế hoạch thi học kỳ II. - Kiểm tra hồ sơ giáo viên lần 4 - Triển khai viết SKKN đã đăng ký | TTCM; GVBM |
| | 44 | - Kiểm tra nội bộ - LD kiểm tra hồ sơ giáo viên | Theo QĐ LD |
| | 45 | - Triển khai KH hưởng ứng ngày Sách VN | LD; Đoàn TN; Thư viên |

| Thời gian | TT | Nội dung hoạt động | Thành phần chủ trì và tham gia |
|------------------|-----------|--|---------------------------------------|
| | 46 | - Tham gia kỳ thi OTE; Văn học-Học văn cấp tỉnh(Nếu có HD) | LĐ; Tổ Tiếng anh, Ngữ văn |
| | 47 | - Xây dựng KH kiểm tra cuối kỳ 2 - Kiểm tra chất lượng ôn thi TN lần 4 | LĐ; GVBM |
| | 48 | Tham quan tìm hiểu về làng nghề, vấn đề môi trường làng nghề...(08-13/4/25) | -LĐ; Tổ Sử-Địa-CD-KT-PL; GVCN |
| | 49 | - Văn phòng, GVCN 12 triển khai cho học sinh 12 đăng ký dự thi TN | -LĐ; VP;GVCN |
| 5/2025 | 50 | - Tổ trưởng kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn (kế hoạch bài dạy, dạy bù, dạy thay, vào điểm, đánh giá học sinh, thực hiện chương trình...) - Hoàn thành sinh hoạt CM theo NCBH chuyên đề 3 -Hoàn thành viết SKKN - Hoàn thành lên điểm,hạnh kiểm, nhận xét ghi phê học bạ | TTCM;GVBM;GVCN |
| | 51 | - Kiểm tra cuối kỳ 2 theo kế hoạch | LĐ; TTCM;GVBM;VP |
| | 52 | - Văn phòng, GVCN 12 hoàn tất hồ sơ thi cho học sinh khối 12. | -LĐ; VP;GVCN |
| | 53 | - Kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn - Chấm điểm thi đua cá nhân, tổ chuyên môn | -LĐ; HĐTĐ; TTCM |
| | 54 | - Tổ chức thi thử TN lần 1 liên trường | LĐ; TTCM;GVBM;VP |
| | 55 | - Sơ kết năm học - Bế giảng năm học - Chuẩn bị công tác tuyển sinh 10 | LĐ; TTCM;GVBM;VP |
| 6-7/2025 | 56 | - Tiếp tục tổ chức ôn thi TN - Hoàn thành công tác chuẩn bị các điều kiện thi TN - Tổ chức thi thử TN lần 2(theo KH riêng) | LĐ; TTCM;GVBM;VP |
| | 57 | - Tổ chức ôn tập thi lại cho khối 10,11 (nếu có) | LĐ; TTCM;GVBM;VP |
| | 58 | - Tham gia công tác thi tuyển sinh lớp 10, công tác thi, chấm thi TN (theo giấy điều động của Sở) | -LĐ; giáo viên |

PHỤ LỤC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025
(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số 34/KH-THPTTHĐ ngày 30/8/2024
của Trường THPT Trần Hưng Đạo)

| STT | Nội dung công việc | Thời gian | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Dự kiến Kinh phí tổ chức | Ghi chú |
|-----|---|-----------------------|-------------------|--|--|--------------------------|----------------|
| 1. | Tụ trường | 29/8/2024 | Theo kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn trường, GVCN lớp. | Tập trung theo lớp. GVCN thực hiện theo hướng dẫn của nhà trường. | Không có | |
| 2. | Triển khai tuần sinh hoạt công dân. Tổ chức ngoại khoá tuyên truyền GDPL và An ninh mạng trong học sinh | 30/8/2024 | Theo kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn trường, GVCN lớp. | HS nắm được nội quy nhà trường, các thông tư hướng dẫn theo quy định. | Không có | |
| 3. | Lao động dọn vệ sinh chuẩn bị cho năm học mới. | 31/8 /2024 - 4/9/2024 | Theo kế hoạch | GVCN lớp | Đảm bảo vệ sinh khuôn viên, phòng học vệ sinh; bàn ghế đầy đủ. | Không có | |
| 4. | Lễ khai giảng năm học 2024- 2025 | 05/9/2024 | Theo kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn trường, GVCN lớp. | Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tổ chức lễ khai giảng. | 1.500.000đ | |
| 5. | Triển khai học tập chỉ thị 05 của Bộ chính trị | 05/9/2024- 30/5/2025 | Theo kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn trường, GVCN lớp. | CB,GV,NV,HS tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. | Không có | |
| 6. | Tuyên truyền ATGT dưới cờ | 16/9/2024 | Theo Kế hoạch | Công an Thành phố, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | Phối hợp với Công an huyện, công an các xã có hs của trường để tuyên truyền giáo dục | 1.000.000đ | Mời công an TP |
| 7. | Diễn đàn phòng chống bạo lực học đường | 16/9/2024 10/2024 | Theo Kế hoạch ĐTN | Ban HĐGD, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | Phòng, chống bạo lực học đường trong và ngoài nhà trường | Kinh phí Đoàn trường | |

| STT | Nội dung công việc | Thời gian | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Dự kiến Kinh phí tổ chức | Ghi chú |
|-----|--|------------------------|-------------------|---|---|--------------------------|-----------------|
| 8. | Kế hoạch lao động sân trường, công trường | 16/9/2024 - 30/5/2025 | Theo kế hoạch | Ban điều hành lao động | Thường xuyên dọn vệ sinh, chăm sóc cây tạo cảnh quang sân trường “ xanh, sạch, đẹp”. | 1.500.000đ | Nếu mua dụng cụ |
| 9. | Đại hội các chi đoàn lớp | Tiết Chủ nhiệm 10/2024 | Theo kế hoạch ĐTN | ĐTN,GVCN, HS | Xây dựng phương hướng hoạt động của chi đoàn gắn với các hoạt động của nhà trường. | Không có | |
| 10. | Tham gia cuộc thi Học trò xứ Quảng | 05/10/20214 | KH Của Sở | HS, LD, Đoàn | Nâng cao chất lượng GD nhà trường | 6.000.000 | |
| 11. | Hưởng ứng tham gia các cuộc thi trực tuyến năm 2024, 2025(nếu có) | Theo kế hoạch của Sở | Theo kế hoạch | Ban HĐGD, ĐTN,GVCN, HS | Nâng cao công tác Giáo dục chính trị trong Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. | Không có | |
| 12. | Tổ chức đối thoại giữa Ban lãnh đạo nhà trường với lớp trưởng, Bí thư, lớp phó học tập lần thứ 1 | 14/10/2024 | Theo Kế hoạch | Ban giám hiệu, Đoàn trường, GVCN lớp | Lãnh đạo nhà trường nắm bắt thông tin để điều chỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành. | Không có | |
| 13. | Triển khai Kỷ niệm 94 năm Ngày Thành lập Hội LHPN VN 20/10. | 14/10/2024 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, Ban nữ công, ĐTN. GVCN lớp, HS | Tổ chức được các hoạt động thiết thực, hiệu quả tạo không khí tươi vui, sôi nổi. Giáo dục truyền thống cho học sinh về người anh hùng mà trường mang tên. | CĐ | |
| 14. | Tham gia tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác PBGDPL cho cán bộ quản lí, giáo viên | 9/2024 | Theo Kế hoạch | giáo viên giảng dạy môn Giáo dục công dân, Kinh tế- Pháp luật | Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên | Không có | |
| 15. | Tổ chức cuộc thi Hùng | 15/10/2024 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, ĐTN. | phổ biến, giáo dục pháp | | |

| STT | Nội dung công việc | Thời gian | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Dự kiến Kinh phí tổ chức | Ghi chú |
|-----|---|--|----------------------|--|---|--------------------------|---------|
| | biên câu tình huống chuyên đạo đức và pháp luật dành cho học sinh THPT năm 2024 cấp trường để tham gia thi cấp tỉnh | cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2024 | | GVCN lớp, HS | luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh | 3.000.000đ | |
| 16. | Triển khai các hoạt động Chào mừng ngày NGVN 20/11 ở các chi đoàn | 28/10/2024 | Theo kế hoạch ĐTN | Ban HĐGD, ĐTN; GVCN lớp, HS | Giáo dục truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. | 3.000.000đ | |
| 17. | Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm 15 năm ngày thành lập trường và 42 năm ngày NGVN 20/11. | 19/11/2024 | Theo kế hoạch trường | Ban HĐGD, ĐTN, GVCN lớp, HS | Ôn lại truyền thống nhà trường trong 15 năm qua; 42 Ngày NGVN và lễ tri ân thầy cô. | Theo thực tế | |
| 18. | Tuyên truyền Phòng chống HIV/AIDS | 25/11/2024 | Theo kế hoạch trường | Ban HĐGD, ĐTN, GVCN lớp, HS | Giúp học sinh hiểu rõ về cách phòng chống HIV/AIDS. | 1.000.000đ | |
| 19. | Ngày QĐNDVN 22/12 | 16/12/2024 | Theo kế hoạch trường | Ban HĐGD, ĐTN, GVGDQPAN, GVCN lớp, HS. | Tổ chức các hoạt động có ý nghĩa để giáo dục học sinh phải có trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | 1.000.000 đ | |
| 20. | Xây dựng kế hoạch Tổ chức hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống học sinh sinh viên 9/1 | 6/1/2025 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, ĐTN, GVCN lớp, HS. | Triển khai các nội dung trong tháng hiệu quả, thiết thực. Học sinh hiểu được truyền thống của ngày HSSV và sự hy sinh anh dũng và đầy ý nghĩa của đồng chí Trần Văn Ôn. | 1.000.000 đ | |
| 21. | Tổ chức dọn vệ sinh và | 20/1/2025 | Theo Kế hoạch | Đoàn TN, Ban | Giáo dục truyền thống | | |

| STT | Nội dung công việc | Thời gian | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Dự kiến Kinh phí tổ chức | Ghi chú |
|-----|---|-----------------------|------------------------|--|---|--------------------------|---------|
| | viếng hương nghĩa trang liệt sĩ trước thềm Tết nguyên Đán. | (Thứ 2) | | HĐGD, GVCN lớp, HS | “uống nước nhớ nguồn” và ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh công cộng. | Không có | |
| 22. | Tổ chức kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2025). | 3/2/2025 | Theo kế hoạch | Ban HĐGD, Công đoàn, Đoàn trường, GVCN lớp | Giáo dục GV, Hs hiểu được vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc lãnh đạo đất nước trong suốt 95 năm qua. | 1.000.000 đ | |
| 23. | Tổ chức đối thoại giữa Ban lãnh đạo nhà trường với lớp trưởng, Bí thư, lớp phó học tập lần thứ 2 | 17/2/2025 | Theo Kế hoạch | Ban giám hiệu, Đoàn trường, GVCN lớp | Lãnh đạo nhà trường nắm bắt thông tin để điều chỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành. | Không có | |
| 24. | Tổ chức sinh hoạt 8/3 | 03/3/2025 | Theo Kế hoạch phối hợp | Ban HĐGD, CĐ, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | Giúp học sinh hiểu biết hơn về ngày Quốc tế phụ nữ . | 1.000.000 đ | |
| 25. | Tổ chức tuyên truyền SKSSVTN | 17/3/2025 | Theo Kế hoạch | Đoàn trường, Nhóm Sinh, GVCN lớp. | Học sinh nắm bắt được các nội dung về: tình yêu, tình bạn, tình dục ở lứa tuổi vị thành niên; Các biện pháp tránh thai phù hợp với lứa tuổi vị thành niên; Các bệnh lây qua tình dục... | 1.000.000 đ | |
| 26. | Tổ chức ngày hội Thanh niên, cắm trại, văn nghệ “ kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh”. | Vào ngày 22-26/3/2025 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | Tổ chức hoạt động thu hút được đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Giáo dục được truyền thống của ngày thành lập Đoàn. | Theo thực tế | |
| 27. | Tổ chức tư vấn Hướng | | | | - Học sinh toàn trường; | | |

| STT | Nội dung công việc | Thời gian | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Dự kiến Kinh phí tổ chức | Ghi chú |
|--|--|------------|--------------------------------|--|--|--------------------------|----------------------|
| | ngành. | 14/04/2025 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | - Giúp học sinh hiểu rõ hơn về định hướng nghề nghiệp, việc làm....; | 1.000.000 đ | |
| 28. | Phối hợp Công an tỉnh Quảng Nam tổ chức tuyên truyền, phổ biến kỹ năng, kiến thức về PCCC và CNCH năm 2025 | 5/5/2025 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | Giúp cho CB, GV, NV và học sinh có kỹ năng, kiến thức về PCCC và CNCH. | 1.000.000 đ | Mời công an tỉnh, TP |
| 29. | Tổ chức kỷ niệm 135 năm ngày sinh nhật Bác. | 19/5/2025 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | Giúp học sinh hiểu rõ hơn về cuộc đời và sự nghiệp của Bác. Qua đó Giáo dục học sinh tích cực Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. | 1.000.000 đ | |
| 30. | Tổ chức lễ bế giảng và lễ tri ân trưởng thành cho học sinh khối 12 | 28/5/2025 | Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | Tuyên dương khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc năm học 2024-2025 và lễ tri ân trưởng thành cho học sinh khối 12. | Theo thực tế | |
| 31. | Hướng dẫn bàn giao học sinh về địa phương và tham gia Sinh hoạt hè tại địa phương. | 31/5/2025 | Hướng dẫn cụ thể Theo Kế hoạch | Ban HĐGD, Đoàn TN, GVCN lớp, HS | - Đảm bảo theo yêu cầu của các nội dung hướng dẫn. Phòng tránh đuối nước, tai nạn thương tích trong dịp hè 2025...; | Không có | |
| *Lưu ý: Lịch hoạt động được cập nhật bổ sung theo lịch Sở và lịch hoạt động nhà trường. | | | | | | | |

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG ĐOÀN - NĂM HỌC 2024-2025
(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số 34/KH-THPTTHĐ ngày 30/8/2024
của Trường THPT Trần Hưng Đạo)

| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Ghi chú |
|-----|-----------|--|------------------|--|--|---------|
| 1. | Tháng 8 | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai tuần sinh hoạt công dân. - Ngoại khóa : Mang xã hội, văn hóa ứng xử trên mạng xã hội | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> -HS nắm được nội quy nhà trường, các thông tư hướng dẫn theo quy định. -HS nắm được các quy tắc ứng xử trên mạng xã hội | |
| 2. | Tháng 9 | <ul style="list-style-type: none"> - Lao động dọn vệ sinh chuẩn bị cho năm học mới. - Lễ khai giảng năm học 2024- 2025. - Tập huấn triển khai phần mềm quản lý đoàn viên cho các Chi đoàn. - Tuyên truyền ATGT dưới cờ. - Diễn đàn: Xây dựng tình bạn đẹp – Nói không với bạo lực học đường. - Tổ chức lớp Cảm Tình Đoàn - Chi đoàn tổ chức Lễ kết nạp đoàn viên - Tổ chức Hội Thi Tuyên truyền viên Giỏi(Vòng loại) | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo vệ sinh khuôn viên, phòng học vệ sinh; bàn ghế đầy đủ. - Phối hợp với Công an thành phố, công an các xã có hs của trường để tuyên truyền giáo dục - Phòng, chống bạo lực học đường trong và ngoài nhà trường - Xây dựng phương hướng hoạt động của chi đoàn gắn với các hoạt động của nhà trường. - . Giáo dục truyền thống cho học sinh về người anh hùng mà trường mang tên. | |
| 3. | Tháng 10 | <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai phong trào học sinh 3 tốt. - Tổ chức đối thoại giữa Ban lãnh đạo nhà trường với các chi đoàn. - Sinh hoạt kỷ niệm 94 năm Ngày Thành lập Hội LHPN VN 20/10. - Đoàn trường Phối hợp với nhóm TDQP tổ chức Giải Bơi lội HS. | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao chất lượng Đoàn viên trong nhà trường. - Lãnh đạo nhà trường nắm bắt thông tin để điều chỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành. - Tổ chức được các hoạt động thiết thực, hiệu quả tạo không khí tươi vui, sôi nổi | |

| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Ghi chú |
|-----|-----------|---|------------------|--|--|---------|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Hội Thi Nhảy Cổ Động - Tổ chức Hội thi Tuyên truyền Viên Giỏi(vòng chung kết) -Thành lập, sinh hoạt các CLB đội nhóm học sinh. Chào mừng kỷ niệm Ngày truyền thống Hội LHTN Việt Nam 15/10 -Đại Hội Chi đoàn mẫu 11/8 -Đại Hội Đoàn trường lần thứ 15 NK 2024-2025 - Tổ chức tuần lễ thi đua Học Tập Tốt. | | | <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các bạn học sinh được rèn luyện thể lực mà còn là nơi thể hiện tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm chiến thắng, và đặc biệt là tinh thần thi đấu thể thao cao thượng. - Phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh. - Giáo dục truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. | |
| 4. | Tháng 11 | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cuộc thi Giọng hát hay chủ đề: thầy cô., mái trường. - Tổ chức cuộc thi viết về những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô., mái trường. - Phát thanh về những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô., mái trường. - Tổ chức Hội Thi, diễn đàn, tọa đàm...nâng cao năng lực chuyên môn tay nghề cho giáo viên trẻ - Sinh hoạt kỷ niệm 20/11. - Tuyên truyền Phòng chống Ma túy và các tệ nạn học đường. Hưởng Ứng Ngày Pháp Luật Việt Nam(9/11) | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn, CĐGV và GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. - Tổ chức i sinh hoạt kỷ niệm 42 Ngày NGVN và lễ tri ân thầy cô. - Giúp học sinh hiểu rõ về cách phòng chống Ma túy. | |
| 5. | Tháng 12 | <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tổ chức cuộc thi Rung chuông vàng cho học sinh toàn trường.</i> - <i>Tuyên Truyền Luật Thanh Niên năm 2020</i> - <i>Sinh hoạt kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt</i> | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> - Tạo sân chơi và giúp học sinh hiểu hơn về chủ quyền biển đảo Việt Nam. - Bồi dưỡng và kết nạp các thanh niên tiên tiến đứng vào hàng ngũ Đoàn thanh niên. | |

| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Ghi chú |
|-----|-----------|---|------------------|--|--|---------|
| | | <i>Nam (22/12/1944 - 22/12/2024)</i> và 35 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân. - Tham gia cuộc thi “Tự hào Việt Nam” “Tinh Hoa Việt Nam” - Tổ chức Hành trình về địa chỉ đỏ. (Căn cứ ủy khu 5) | | | - Giáo dục học sinh phải có trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | |
| 6. | Tháng 01 | - Tổ chức hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống học sinh sinh viên 9/1. - Tổ chức dọn vệ sinh và viếng hương nghĩa trang liệt sĩ trước thềm Tết nguyên Đán. - Tổ chức chương trình : “Xuân yêu thương – tết sum vầy” - Tham gia cuộc thi “ <i>pháp luật trực tuyến trên Internet</i> ” năm 2025 -Tổ chức giải Bóng Đá truyền thống học sinh.(Nam sân 7, nữ sân 5) | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | - Học sinh hiểu được truyền thống của ngày HSSV và sự hy sinh anh dũng và đầy ý nghĩa của đồng chí Trần Văn Ôn. - Giáo dục truyền thống “uống nước nhớ nguồn” và ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh công cộng. | |
| 7. | Tháng 02 | - Tổ chức kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2025). - Tổ chức đối thoại giữa Ban lãnh đạo nhà trường với các chi đoàn lần 2 - Tổ chức cuộc thi “ Bí thư chi đoàn giỏi”(nếu Tỉnh triển khai) | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | - Giáo dục GV, Hs hiểu được vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc lãnh đạo đất nước trong suốt 95 năm qua. - Lãnh đạo nhà trường nắm bắt thông tin để điều chỉnh trong công tác chỉ đạo điều hành. | |
| 8. | Tháng 03 | - Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm 115 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và | - Giúp học sinh hiểu biết hơn về ngày Quốc tế phụ nữ . | |

| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Ghi chú |
|-----|-----------|---|------------------|--|--|---------|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tuyên truyền SKSSVTN. - Lớp bồi dưỡng kết nạp đoàn viên mới đợt 2. - Tập huấn kỹ năng công tác đoàn cho các bạn đoàn viên, thanh niên. - Tổ chức” ngày hội Thanh niên “ kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh”. - Công diễn Văn nghệ “Khát Vọng Thanh Niên” | | GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nắm bắt được các nội dung về: tình yêu, tình bạn, tình dục ở lứa tuổi vị thành niên; Các biện pháp tránh thai phù hợp với lứa tuổi vị thành niên; Các bệnh lây qua tình dục... - Giáo dục được truyền thống của ngày thành lập Đoàn. | |
| 9. | Tháng 04 | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tư vấn Hướng nghiệp cho học sinh. -Tổ chức hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam. Thi Sách Thành Phố. - Sinh hoạt kỷ niệm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4 - Phối hợp Công an tỉnh Quảng Nam tổ chức tuyên truyền, phổ biến kỹ năng, kiến thức về PCCC và CNCH năm 2025. | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> - Giúp học sinh hiểu rõ hơn về định hướng nghề nghiệp, việc làm....; - Giúp học sinh hiểu rõ hơn ý nghĩa của chiến thắng 30/4 và quốc tế lao động 1/5. | |
| 10. | Tháng 05 | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kỷ niệm 135 năm ngày sinh nhật Bác. - Tổng kết công tác đoàn và phong trào thanh niên năm học 2024-2025. - Tổ chức lễ bế giảng và lễ tri ân trưởng thành cho học sinh khối 12. - Tổng kết Tuyên dương Phong trào “Học Sinh 3 Tốt” cấp trường. -Hoàn Thành xét Rèn Luyện Đoàn Viên | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | <ul style="list-style-type: none"> - Giúp cho học sinh có kỹ năng, kiến thức về PCCC và CNCH. - Giúp học sinh hiểu rõ hơn về cuộc đời và sự nghiệp của Bác. - Đánh giá công tác đoàn trong năm học 2024-2025. | |

| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Căn cứ thực hiện | Bộ phận triển khai phối hợp và thực hiện | Mục tiêu cần đạt | Ghi chú |
|------------|------------------|---|-------------------------|---|-------------------------|----------------|
| | | - Chuyển sinh hoạt hè về địa phương | | | | |
| 11. | Tháng 06 | - Tổ chức chiến dịch tình nguyện Hoa Phượng đỏ năm 2025. - Tổ chức chương trình Tiếp sức mùa thi năm 2025. | Theo kế hoạch | Đoàn trường, các chi đoàn và GVCN. | | |

PHỤ LỤC CÁC HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN - NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành Kèm theo Kế hoạch số 34/KH-THPTTHĐ ngày 30/8/2024

của Trường THPT Trần Hưng Đạo)

1. Tháng 9/2024

- Tuyên truyền kỉ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/1945-2/9/2024).

- Tổng kết hoạt động Công đoàn năm học 2024-2025 xét thi đua, tự đánh giá xếp loại CĐCS; gửi hồ sơ thi đua, báo cáo tổng kết và các báo cáo về CDN.

- Tham gia giải việt dã công đoàn tỉnh Quảng Nam ngày 8/9/2024.

- Phối hợp với nhà trường tổ chức Hội nghị Viên chức và Người lao động và hội nghị Công đoàn.

- Tặng quà Trung thu cho con em CBNGNLD.

2. Tháng 10/2024

- Tổ chức các hình thức sinh hoạt kỷ niệm 94 năm ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10/1930 - 20/10/2024).

3. Tháng 11/2024

- Kết hợp với chuyên môn tổ chức các phong trào thi đua nhằm thiết thực kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2024).

- Phối kết hợp nhà trường tổ chức kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam.

4. Tháng 12/2024

- Tổ chức các hoạt động VHVN, TDTT, giao lưu, trao đổi học tập kinh nghiệm hoạt động công đoàn nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024).

5. Tháng 01/2025

- Phối hợp chuyên môn tổ chức sơ kết học kì I.

- Chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân kiểm tra các loại quỹ trong nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra tài chính đồng cấp và quyết toán kinh phí công đoàn cuối năm; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025.

6. Tháng 02/2025

- Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 03/02/1930-03/02/2025

- Thăm hỏi, tặng quà, chúc Tết nguyên đán 2025.

7. Tháng 3/2025

- Tổ chức các hoạt động VHVN - TDTT nhân kỷ niệm 115 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

8. Tháng 4/2025

- Tổ chức các hoạt động VHVN - TDTT nhân kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng hoàn toàn Miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) và Quốc tế Lao động 1/5.

9. Tháng 5/2025

- Tổng kết năm học 2024-2025
- Chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân kiểm tra các loại quỹ trong nhà trường.

10. Tháng 6/2025

Tổng kết hoạt động Công đoàn năm học 2024-2025 xét thi đua, tự đánh giá xếp loại CĐCS; gửi hồ sơ thi đua, báo cáo tổng kết và các báo cáo về CDN.